CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THAC MO HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
	Independence – Freedom - Happiness
Số: 951/TMP-TCKT	*Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2026*
No.:	*Dong Nai, April 16, 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To: - State Securities Commission of Vietnam;
- HoChiMinh Stock Exchange.

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: **Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ/ *Thac Mo Hydropower Joint Stock Company***.

- Mã chứng khoán/*Stock code*: **TMP**.

- Địa chỉ/*Address*: Khu phố Thác Mơ 5, phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai/ *Thac Mo 5 Quarter, Phuoc Long Ward, Dong Nai Province*.

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 028.36223376 Fax: 0271.3778268.

- Email: nabtk@tmhpp.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ ("Công ty") công bố Báo cáo thường niên năm 2025 (*kèm theo Báo cáo số 948/BC-TMP ngày 16/04/2026*). / *Thac Mo Hydropower Joint Stock Company ("the Company") hereby discloses the 2025 Annual Report (attached herewith Report No. 947/BC-TMP dated April 16, 2026).*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/04/2026 tại đường dẫn https://www.tmhpp.com.vn/c2/pages-c/Co-dong-5.aspx./ *This information was published on the Company's website on April 16, 2026 as in the link: https://www.tmhpp.com.vn/c2/pages-c/Co-dong-5.aspx.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Nơi nhận:
Recipients:
- Như trên/*As above*;
- CT.HĐQT/ *Chairman of the BOD*;
- Lưu: VT, TCKT/ *Archive: Clerk, Finance and Accounting De*.

ĐẠI DIỆN CTCP THỦY ĐIỆN THÁC MƠ
REPRESENTATIVE OF THAC MO HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
NGƯỜI ĐẠI ĐIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE

TỔNG GIÁM ĐỐC/*GENERAL DIRECTOR*
Nguyễn Lê Hoàng

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ
Date: 2024-06-06 17:21:14

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 948/BC-TMP	*Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2026*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3800311306 thay đổi lần 11 ngày 11/10/2025 do Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp.

- Vốn điều lệ của Công ty là 700.000.000.000 đồng, chia thành 70.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

+ Tổng công ty Phát điện 2 - Cổ đông nhà nước nắm giữ 36.341.500 cổ phần tương ứng với 363.415.000.000 đồng, chiếm 51,92% vốn điều lệ.

+ Cổ đông khác nắm giữ 33.658.500 cổ phần tương ứng với 336.585.000.000 đồng, chiếm 48,08% vốn điều lệ.

- Địa chỉ: Khu phố Thác Mơ 5, phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai.

- Số điện thoại: 0271.2216308 Fax: 0271.3778268

- Website: www.tmhpp.com.vn.

- Mã cổ phiếu: TMP.

- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Ngày 11/06/1994: Nhà máy thủy điện Thác Mơ, công suất 150 MW được thành lập theo Quyết định số 361/NL-TCCB-LĐ của Bộ Năng lượng;

+ Ngày 30/03/2005: Nhà máy Thủy điện Thác Mơ chuyển đổi thành Công ty Thủy điện Thác Mơ theo Quyết định số 17/2005/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp;

+ Ngày 29/12/2006: Bộ trưởng Bộ Công nghiệp phê duyệt phương án và chuyển Công ty Thủy điện Thác Mơ thành Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ theo Quyết định số 3948/QĐ-BCN;

+ Ngày 01/01/2008: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ chính thức đi vào hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh số 3800311306 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp;

+ Ngày 18/06/2009: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán TMP;

+ Ngày 12/08/2020: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ khởi công xây dựng Nhà máy điện mặt trời 50 MWp;

+ Ngày 10/12/2020: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đưa vào vận hành Nhà máy điện mặt trời 50 MWp;

+ Ngày 09/5/2022: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ nhận được Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp. Địa điểm kinh doanh tại Tòa nhà E.Town1, Số 364 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh điện năng;

- Địa bàn kinh doanh: Khu phố Thác Mơ 5, phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị của Công ty

Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (TMP) được tổ chức quản lý theo mô hình Công ty Cổ phần, bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc. TMP có người phụ trách quản trị Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm 06 phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, phân xưởng, cụ thể: (i)Trung tâm Dịch vụ và Sửa chữa cơ điện, (ii) Phân xưởng Vận hành, (iii) Phòng Hành chính và Lao động, (iv) Phòng Tài chính và Kế toán, (v) Phòng Kế hoạch và Vật tư, (vi) Phòng Kỹ thuật và An toàn.

(i) Trung tâm Dịch vụ và Sửa chữa cơ điện: Thực hiện quản lý, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa và nâng cấp máy móc, thiết bị, công trình của TMP bảo đảm an toàn, tin cậy, vận hành ổn định và hiệu quả; đồng thời phát triển, cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực bảo trì, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện, thí nghiệm tổng hợp đưa vào vận hành các trạm biến áp, công trình công nghiệp, năng lượng và dịch vụ quan trắc công trình.

(ii) Phân xưởng vận hành: Quản lý và vận hành an toàn, tin cậy, hiệu quả thiết bị và công trình được giao đúng quy trình, quy phạm, phương thức; điều tiết hồ chứa an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật.

(iii) Phòng Hành chính và Lao động: Tham mưu, quản lý công tác tổ chức nhân sự, phát triển văn hóa doanh nghiệp; thực hiện công tác pháp chế; quản lý tài sản, an ninh, an toàn công trình; bảo đảm công tác hành chính, văn phòng phục vụ kịp thời, hiệu quả cho hoạt động của TMP.

(iv) Phòng Tài chính và Kế toán: Thực hiện chức năng tham mưu và quản lý công tác tài chính, kế toán, thống kê; tổ chức lập, lưu trữ, kiểm tra và kiểm soát toàn bộ nghiệp vụ thuộc lĩnh vực tài chính, kế toán của TMP, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.

(v) Phòng Kế hoạch và Vật tư: Quản lý dự án đầu tư, chương trình tiết kiệm năng lượng đạt chất lượng, hiệu quả kinh tế; Quản lý đấu thầu đúng quy định, đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế; Quản lý vật tư đúng quy định và hiệu quả kinh tế; Kinh doanh điện tuân thủ quy định của pháp luật, mang lại hiệu quả (doanh thu, giá điện) cao nhất; quản lý hệ thống đo đếm; vận hành hệ thống phần mềm phục vụ thị trường điện.

(vi) Phòng Kỹ thuật và An toàn: Quản lý công tác kỹ thuật trong vận hành, bảo trì, sửa chữa thiết bị, công trình và công nghệ thông tin phục vụ sản xuất bảo đảm an toàn, tin cậy, hiệu quả; thực hiện công tác phòng chống thiên tai, cháy nổ, tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động, môi trường, phòng cháy chữa cháy; đồng thời tổ chức vận hành hệ thống quản lý chất lượng ISO bảo đảm hiệu lực, hiệu quả và phù hợp quy định hiện hành.

Sơ đồ tổ chức bộ máy TMP:

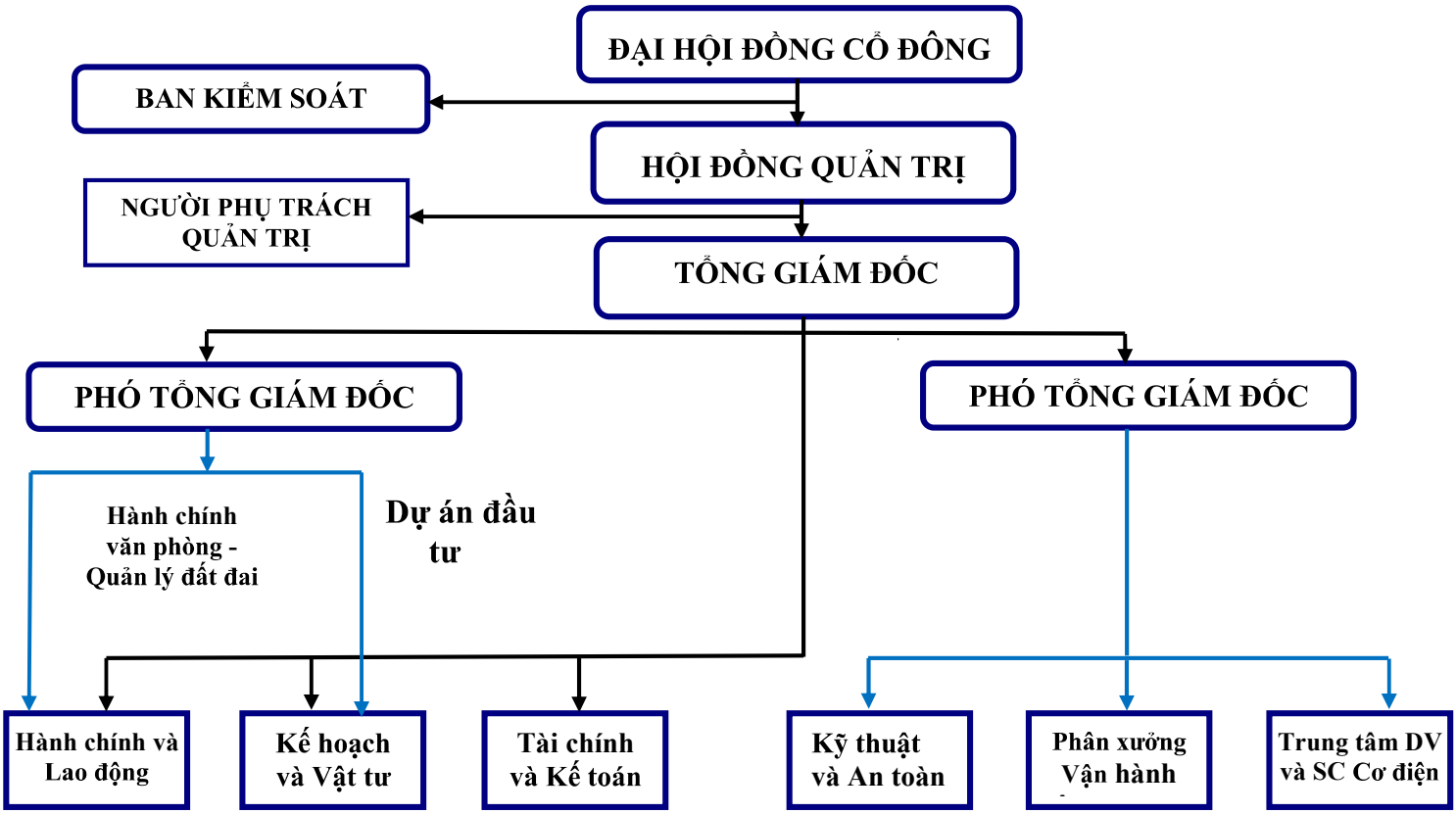

3.3 Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty con: Gồm 02 Công ty:

- Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên

+ Địa chỉ: Số 231 đường Âu Cơ, Phường B'Lao, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam;

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh điện năng;

+ Vốn điều lệ: 137.500.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 137.200.000.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 99,78%;

- Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrơsa

+ Địa chỉ: 117 Lê Đại Hành, Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam;

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh điện năng;

+ Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 48.934.430.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 61,17%;

- Công ty liên kết: Gồm 02 Công ty:

- Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình

+ Địa chỉ: Thôn Lạc Trị, Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam;

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất, truyền tải và phân phối điện;

+ Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 100.000.000.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 20%.

- Công ty Cổ phần Đầu tư Khai thác Hồ thủy điện Thác Mơ

+ Địa chỉ: Ấp 10, Xã Bù Đăng, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam;

+ Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Cung cấp nước thô;

+ Vốn điều lệ: 4.000.000.000 đồng;

+ Vốn thực góp của TMP: 1.160.000.000 đồng;

+ Tỷ lệ sở hữu: 29%.

4. Định hướng phát triển

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của TMP

- Tiếp tục vận hành an toàn, tin cậy nhà máy thủy điện và điện mặt trời; hiện đại hóa sản xuất thông qua chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ 4.0, đảm bảo sự phát triển bền vững và hiệu quả.

- Duy trì và phát triển hoạt động dịch vụ bảo trì, hiệu chỉnh thiết bị cơ điện và kiểm định thiết bị điện theo hướng chất lượng, chuyên nghiệp và uy tín, qua đó nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ và khẳng định vị thế của TMP.

- Phát triển TMP theo hướng mở rộng quy mô nguồn điện, duy trì tăng trưởng bền vững, nâng cao giá trị cho cổ đông; tối ưu hóa nguồn lực hiện có và chủ động nghiên cứu, mở rộng đầu tư vào lĩnh vực nguồn điện;

- Coi trọng yếu tố con người; quan tâm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và công nghệ mới; đồng thời chú trọng quy hoạch, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới;

- Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, bảo đảm hoạt động sản xuất điện luôn gắn liền với giữ gìn môi trường, phát triển xanh và bền vững.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm và kế hoạch trung hạn, bảo đảm hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hài hòa lợi ích của cổ đông, người lao động và cộng đồng;

- Chủ động tìm kiếm cơ hội, triển khai đầu tư các dự án nguồn điện, bao gồm thủy điện và điện mặt trời, nhằm mở rộng quy mô hoạt động, nâng cao năng lực sản xuất và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững

- Phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng hiệu quả, tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng cường năng lực cạnh tranh, bảo đảm hài hòa lợi ích của cổ đông, người lao động và khách hàng;

- Sử dụng hiệu quả tài nguyên nước; chú trọng bảo vệ đa dạng sinh học, gìn giữ cảnh quan và môi trường sinh thái; đồng thời nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ công nhân viên trong công tác bảo vệ môi trường;

- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa nhằm chia sẻ, hỗ trợ địa phương và người dân có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng, củng cố và lan tỏa hình ảnh Công ty, tăng cường mối quan hệ gắn bó với cộng đồng trên địa bàn.

5. Các rủi ro

Trong quá trình hoạt động, TMP luôn đối mặt với nhiều yếu tố rủi ro có thể ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển bền vững. Công ty thường xuyên xem xét, đánh giá và xây dựng các biện pháp kiểm soát phù hợp nhằm hạn chế tối đa tác động bất lợi, bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả.

5.1. Rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính chủ yếu của Công ty là rủi ro lãi suất, phát sinh từ biến động lãi suất thị trường, có thể ảnh hưởng đến luồng tiền trong tương lai từ tiền gửi và làm gia tăng chi phí sử dụng vốn đối với các khoản vay, nghĩa vụ nợ áp dụng lãi suất thả nổi.

Để kiểm soát rủi ro này, Công ty duy trì hệ thống quản trị tài chính và kiểm soát nội bộ phù hợp; thường xuyên theo dõi diễn biến lãi suất thị trường, lựa chọn tổ chức tín dụng có uy tín và chủ động cân đối cơ cấu nguồn vốn nhằm bảo đảm an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn

5.2. Rủi ro vận hành

Hoạt động sản xuất điện đòi hỏi hệ thống thiết bị, máy móc, công trình phải vận hành liên tục, ổn định và tin cậy. Các sự cố kỹ thuật, hư hỏng thiết bị hoặc gián đoạn

vận hành có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng điện, chi phí sửa chữa và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhằm hạn chế rủi ro vận hành, Công ty thực hiện nghiêm công tác quản lý kỹ thuật, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ; đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ trong giám sát vận hành, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm và xử lý kịp thời các bất thường phát sinh trong quá trình vận hành thiết bị, công trình.

5.3. Rủi ro thời tiết

Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực thủy điện, sản lượng điện của Công ty phụ thuộc lớn vào điều kiện khí hậu. Các hiện tượng thời tiết cực đoan như hạn hán, bão, lũ, mưa lớn có thể ảnh hưởng bất lợi đến sản lượng điện, khả năng tích nước, an toàn công trình đập, hồ chứa và hạ tầng kỹ thuật của nhà máy.

Để kiểm soát rủi ro này, Công ty thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, cập nhật kịp thời các thông tin dự báo, chủ động xây dựng phương án điều tiết hồ chứa và vận hành phát điện phù hợp; đồng thời triển khai đầy đủ các phương án phòng, chống thiên tai nhằm bảo đảm an toàn công trình, giảm thiểu thiệt hại và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

5.4. Rủi ro an toàn lao động

An toàn lao động là yếu tố đặc biệt quan trọng đối với hoạt động vận hành nhà máy điện. Trong quá trình làm việc, đội ngũ cán bộ công nhân viên, đặc biệt là lực lượng kỹ thuật, thường xuyên tiếp xúc với thiết bị điện, thiết bị cơ khí và môi trường làm việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. Việc không tuân thủ đầy đủ quy trình, quy định kỹ thuật có thể làm phát sinh nguy cơ tai nạn lao động, gây ảnh hưởng đến con người, tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhằm kiểm soát rủi ro này, Công ty thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình, quy định về an toàn lao động; tổ chức huấn luyện, đào tạo định kỳ cho người lao động; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ trong toàn bộ quá trình vận hành. Qua đó, Công ty hướng tới bảo đảm môi trường làm việc an toàn, ổn định và hạn chế thấp nhất các rủi ro có thể phát sinh.

5.5. Rủi ro pháp lý

Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều quy định pháp luật trong các lĩnh vực điện lực, môi trường, đầu tư, tài chính, thuế và quản trị doanh nghiệp. Sự thay đổi của chính sách, quy định pháp luật hoặc việc chậm cập nhật, chưa tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành có thể tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, chi phí vận hành và kế hoạch đầu tư của Công ty.

Để kiểm soát rủi ro này, Công ty thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ, rà soát hồ sơ pháp lý và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, đơn vị tư vấn chuyên môn nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty được triển khai phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025*:*

Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ có 02 nhà máy: Nhà máy Thủy điện công suất 150 MW và Nhà máy điện Mặt trời công suất 50MWp. Tình hình sản xuất kinh doanh của TMP trong năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2024	Năm 2025		Thực hiện năm 2025 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH năm 2025	Thực hiện năm 2024
I	Sản lượng điện						
1	SL điện sản xuất	triệu kWh	821	732	824	113%	100%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	815	727	820	113%	101%
II	Tổng doanh thu	Triệu đồng	750.281	703.460	712.924	101%	95%
III	Tổng chi phí	Triệu đồng	331.433	362.720	350.475	97%	106%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	418.847	340.740	362.449	106%	87%
V	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	352.527	289.890	303.783	105%	86%

(Nguồn BCTC TMP đã kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/06/2025)

Sản lượng điện sản xuất năm 2025 đạt 113% so với kế hoạch và đạt 100% so với cùng kỳ năm 2024. Sản lượng điện sản xuất đạt cao hơn kế hoạch năm nhờ tình hình thủy văn thuận lợi, lưu lượng về hồ trong năm tốt nên sản lượng khai thác cao.

Doanh thu, chi phí và lợi nhuận trong năm 2025 của TMP đạt vượt kế hoạch do sản lượng khai thác cao. Tuy nhiên, lợi nhuận năm 2025 thấp hơn cùng kỳ năm 2024 do doanh thu từ sản xuất điện của nhà máy thủy điện giảm và doanh thu hoạt động tài chính giảm do thu cổ tức từ các công ty TMP có vốn đầu tư giảm.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Lê Hoàng - Tổng giám đốc	25/11/1978	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Ngày bổ nhiệm: 01/10/2025
2	Ông Nguyễn Văn Non - Tổng giám đốc	25/06/1965	Kỹ sư Điện công nghiệp	Ngày bổ nhiệm: 15/05/2021; Ngày miễn nhiệm: 15/05/2025 (Hết nhiệm kỳ Tổng giám đốc)
3	Ông Nguyễn Hùng Lượng - Phó Tổng giám đốc	28/08/1964	Thạc sĩ Mạng và hệ thống điện	Ngày bổ nhiệm: 01/06/2024; Ngày miễn nhiệm: 01/12/2025 (Nghỉ hưu theo quy định)

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
4	Ông Đinh Văn Sơn - Phó Tổng giám đốc	31/08/1971	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Ngày bổ nhiệm 07/01/2022
5	Bà Bùi Thị Kim Na - Kế toán trưởng	07/07/1977	Cử nhân Kế toán - kiểm toán	Ngày bổ nhiệm 15/12/2021

Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:

1- Ông **Nguyễn Lê Hoàng**	
Chức vụ hiện tại	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	25/11/1978
Nơi sinh:	xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch:	Việt Nam
CCCD:	
Quê quán:	xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên
Địa chỉ thường trú:	P1202, nhà CT3B, KĐT Văn Quán, phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn Tổng công ty Phát điện 2: 10.902.450 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,6% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 6/2010 đến tháng 8/2010	Chuyên viên, Ban Kinh tế đối ngoại, Tổng công ty Điện lực miền Bắc
Từ tháng 8/2010 đến tháng 8/2018	Phó phòng Quản lý dự án đầu tư, Ban Đầu tư, Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị
Từ tháng 9/2018 đến tháng 4/2020	Phó giám đốc, Công ty CP Giải pháp công nghệ Elani
Từ tháng 4/2020 đến tháng 4/2021	Chuyên viên 2, Ban Quản lý đầu tư xây dựng, Tổng công ty Phát điện 2 kiêm Trưởng ban QLDA nhà máy điện mặt trời Thác Mơ thuộc Công ty CP Thủy điện Thác Mơ dạng cán bộ biệt phái.
Từ tháng 04/2021 đến tháng 6/2021	Phó Trưởng ban, Ban Tổng hợp, Tổng công ty Phát điện 2

Từ tháng 7/2021 đến tháng 12/2021	Trưởng ban, Ban Tổng hợp, Tổng công ty Phát điện 2
Từ tháng 12/2021 đến tháng 01/2024	Bí thư Chi bộ Tổng hợp; Trưởng ban, Ban Tổng hợp, Tổng công ty Phát điện 2
Từ tháng 01/2024 đến tháng 05/2024	Bí thư Chi bộ Ban QLDA Thủy điện Sông Bung 2, Trưởng ban, Ban Tổng hợp, Tổng công ty Phát điện 2 kiêm Giám đốc Ban QLDA Thủy điện Sông Bung 2
Từ tháng 05/2024 đến tháng 09/2025	Bí thư Chi bộ Ban QLDA Thủy điện Sông Bung 2, Chánh văn phòng - Tổng công ty Phát điện 2 kiêm Giám đốc Ban QLDA Thủy điện Sông Bung 2
Từ tháng 09/2025 đến nay	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
2- Ông **Nguyễn Văn Non**	
Chức vụ hiện tại	Chánh Văn phòng, Tổng công ty Phát điện 2
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	25/06/1965
Nơi sinh:	Xã Thạnh Xuân, thành phố Cần Thơ
Quốc tịch:	Việt Nam
CCCD:	
Quê quán:	Xã Thạnh Xuân, thành phố Cần Thơ
Địa chỉ thường trú:	16 Nguyễn Việt Dũng, KV. Yên Hoà, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Điện công nghiệp
Số cổ phần nắm giữ:	- Từ tháng 1/2025 đến tháng 9/2025: Đại diện phần vốn Tổng công ty Phát điện 2: 10.902.450 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,6% vốn điều lệ. - Từ tháng 10/2025 đến nay: Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 5/2020 đến tháng 5/2021	Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 05/2021 đến tháng 5/2025	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 05/2025 đến tháng 9/2025	Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

Từ tháng 10/2025 đến nay	Chánh Văn phòng - Tổng công ty Phát điện 2
3 - Ông **Đinh Văn Sơn**	
Chức vụ hiện tại:	Phó Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nam
Nơi sinh:	Xã Văn Hiến, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
CCCD:	
Quê quán:	Phường Dương Nổ, thành phố Huế
Địa chỉ thường trú:	73/10D Tân Hải, phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 12.838 cổ phần, chiếm 0,018% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 5/2011 đến tháng 7/2017	Phó Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 8/2017 đến tháng 5/2020	Phó Tổng giám đốc - thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 6/2020 đến nay	Phó Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
4 - Ông **Nguyễn Hùng Lượng**	
Chức vụ hiện tại:	Nghỉ hưu theo quy định
Giới tính:	Nam
Nơi sinh:	Thái Nguyên
Quốc tịch:	Việt Nam
CCCD:	
Quê quán:	Xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa
Địa chỉ thường trú:	Nhà số 20/1, Cư xá Điện lực, KP. 6, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Mạng và hệ thống điện
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

	- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 9/2016 - 05/2017	Trưởng Phòng Dự án Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên
Từ tháng 6/2017 – 04/2018	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên
Từ tháng 4/2018 -12/2020	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị -Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên
Từ 12/2020-05/2021	Phó Tổng giám đốc thực hiện chức trách nhiệm vụ của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, đại diện pháp luật của TMP; kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên.
Từ 05/2021 đến tháng 6/2023	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ; kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên.
Từ tháng 7/2023 đến tháng 11/2025	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Tháng 12/2025	Nghỉ hưu theo quy định
5 - Bà **Bùi Thị Kim Na**	
Chức vụ hiện tại	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	07/07/1977
Nơi sinh:	Xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi
Quốc tịch:	Việt Nam
CCCD:	
Quê quán:	Xã Lân Phong, Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú:	Khu phố Long Thủy 3, phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Quá trình công tác:	
Từ tháng 01/2011 đến 05/2018	Phó trưởng Phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ

	phần Thủy điện Thác Mơ.
Từ tháng 05/2018 đến 12/2018	Phụ trách kế toán - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 12/2018 đến nay	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên

❖ Số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2025 là 105 người.

❖ Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo phát triển nhân viên:

+ Chính sách tuyển dụng: TMP có chính sách tuyển dụng công khai, có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng nhằm đảm bảo ứng viên tuyển dụng đáp ứng được yêu cầu công việc của TMP.

+ Đào tạo phát triển nguồn nhân lực: TMP luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Công tác đào tạo hướng vào việc phát triển con người toàn diện, ưu tiên khuyến khích người lao động tự học tập, nâng cao trình độ. Hằng năm, TMP luôn thực hiện kết hợp đào tạo tại chỗ và cử cán bộ đi học tập, bồi huấn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Chính sách đãi ngộ, phúc lợi:

+ TMP có Quy chế trả lương cho người lao động, đảm bảo việc trả lương cho người lao động công bằng theo mức độ đóng góp của cá nhân, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hoà giữa lợi ích của TMP và người lao động.

+ Hằng năm, CBCNV được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ, tết, được tổ chức cho tham quan nghỉ dưỡng trong và ngoài nước. TMP cũng sử dụng quỹ phúc lợi quan tâm thăm hỏi cá nhân và gia đình CBCNV vào các dịp hiếu, hỷ, ốm đau, …

+ Ngoài các chính sách trên, TMP còn tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất,…để cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể (công đoàn, đoàn thanh niên).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Các khoản đầu tư tài chính được thực hiện trong năm: Không có.

- Tình hình thực hiện các dự án lớn: Công ty đang chủ động tìm kiếm các dự án đầu tư phù hợp, đồng thời chuẩn bị hồ sơ cần thiết để tham gia đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.

a) Các công ty con, công ty liên kết, đầu tư khác:

TMP tham gia đầu tư tài chính dài hạn với tổng giá trị là 438,15 tỷ đồng, cụ thể như sau:

Stt	Đầu tư tài chính dài hạn	Tại ngày 31/12/2025 (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp trên vốn điều lệ (%)
I	**Đầu tư vào công ty con**	**186,13**	

Stt	Đầu tư tài chính dài hạn	Tại ngày 31/12/2025 (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp trên vốn điều lệ (%)
1	Công ty cổ phần Thủy điện Đăkrơsa	48,93	61,17
2	Công ty CP Mỹ Hưng Tây nguyên	137,20	99,78
II	**Đầu tư vào công ty liên kết**	**101,16**	
1	Công ty cổ phần Phong điện Thuận Bình	100,00	20,00
2	Công ty cổ phần đầu tư khai thác hồ thủy điện Thác Mơ	1,16	29,00
III	**Đầu tư vào đơn vị khác**	**150,86**	
1	Công ty cổ phần Cơ điện Điện lực Đồng Nai	1,28	10,00
2	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	149,58	3,00
Tổng cộng		**438,15**	

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của các Công ty được TMP đầu tư góp vốn như sau:

- Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrơsa: Doanh thu đạt 54,31 tỷ đồng, đạt 121% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 14,43 tỷ đồng, đạt 136% so với kế hoạch.

- Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên: Doanh thu đạt 57,07 tỷ đồng, đạt 120% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 15,52 tỷ đồng, đạt 137% so với kế hoạch.

- Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình: Tổng doanh thu năm 483,08 tỷ đồng, đạt 109% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 211,05 tỷ đồng, đạt 130% kế hoạch.

- Công ty Cổ phần Đầu tư Khai thác hồ Thủy điện Thác Mơ: Doanh thu 1,32 tỷ đồng, đạt 117% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 0,05 tỷ đồng, đạt 50% so với kế hoạch.

- Công ty Cổ phần Cơ điện Điện lực Đồng Nai: Doanh thu 106,60 tỷ đồng, đạt 152% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 3,54 tỷ đồng, đạt 196% so với kế hoạch.

- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh: Doanh thu đạt 10.890,19 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 1035,90 tỷ đồng, đạt 225% so với kế hoạch.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính của TMP (Công ty mẹ)

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	1.870.458	2.081.644	11,29%
Doanh thu thuần	660.028	630.266	-4,51%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	418.796	362.036	-13,55%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
Lợi nhuận khác	51,78	412,35	696,37%
Lợi nhuận trước thuế	418.847	362.449	-13,47%
Lợi nhuận sau thuế	352.527	303.783	-13,83%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	59,57%	69,13%	16,05%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	4,8	3,70
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	4,8	3,69
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,25	0,26
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,33	0,34
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	148,27	122,33
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	35%	30%
4.Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	53%	48%
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	25%	20%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	19%	15%
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	63%	57%

4.2 Tình hình tài chính hợp nhất (TMP và các công ty con)

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	2.024.931	2.252.006	11%
Doanh thu thuần	763.629	752.047	-2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	425.561	386.163	-9%
Lợi nhuận khác	52	412	693%
Lợi nhuận trước thuế	425.612	386.576	-9%
Lợi nhuận sau thuế	355.153	323.055	-9%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	59,13%	65,00%	10%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	4,61	3,59
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	4,6	3,58
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,24	0,25
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,31	0,33
3.Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	vòng	118,2	108,15
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	38%	33%
4.Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	47%	43%
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	23%	19%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	18%	14%
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	56%	51%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần là 70.000.000 cổ phần. Toàn bộ cổ phần của TMP là cổ phần phổ thông, chuyển nhượng tự do.

b) Cơ cấu cổ đông:

Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán ngày 25/03/2026 (ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ năm 2026*),* cơ cấu cổ đông của TMP như sau:

Stt	Nội dung	Số nhà đầu tư	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	**Tỷ lệ sở hữu**	**952**	**70.000.000**	**100**	
1.1	Cổ đông lớn (≥5%)	2	66.185.240	94,55%	Cổ đông lớn là Tổng công ty Phát điện 2 và Công ty TNHH Năng lượng REE

Stt	Nội dung	Số nhà đầu tư	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
1.2	Cổ đông nhỏ (<5%)	950	3.814.760	5,45%	
2	**Chủ thể sở hữu**				
2.1	Cá nhân	930	3.460.746	4,94%	
2.2	Tổ chức	22	66.539.254	95,06%	
2.3	**Tổng (2.3=2.1+2.2)**	**952**	**70.000.000**	**100%**	
2.4	Trong nước	872	69.592.016	99,42%	
2.5	Nước ngoài	80	407.984	0,58%	
2.6	**Tổng (2.6=2.4+2.5)**	**952**	**70.000.000**	**100,00%**	
2.7	Cổ đông nhà nước	1	36.341.500	51,92%	
2.8	Cổ đông khác	951	33.658.500	48,08%	
2.9	**Tổng (2.9=2.7+2.8)**	**952**	**70.000.000**	**100,00%**	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*:* Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ*:* Không.

e) Các chứng khoán khác*:* Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

6.1. Nguồn nguyên vật liệu

Hoạt động sản xuất kinh doanh của TMP là quản lý vận hành Nhà máy thủy điện công suất 150 MW và Nhà máy điện mặt trời công suất 50 MWp. Nhà máy thủy điện sản xuất điện năng dựa vào tiêu thụ nước. Nhà máy điện mặt trời sử dụng bức xạ từ năng lượng mặt trời. Cả hai nhà máy của TMP không sử dụng các loại nguyên liệu khác.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Năm 2025, sản lượng điện tự dùng cho sản xuất của TMP là 1,99 triệu kWh.

6.3. Tiêu thụ nước

TMP là đơn vị có hoạt động sản xuất điện năng từ thủy điện, việc tiêu thụ nước là để sản xuất điện.

Nguồn cung cấp nước cho TMP là nguồn nước từ lưu vực sông Bé, tỉnh Đồng Nai. TMP không sử dụng nước tái chế và không thực hiện tái chế nước.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 lần.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động:

Lao động bình quân năm 2025 là 105 người, trong đó lao động nữ là 15 người, chiếm tỷ lệ 14,3% tổng số lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Về công tác đảm bảo sức khỏe, an toàn:

+ TMP tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm, mua bảo hiểm sức khỏe, thực hiện quản lý chặt chẽ hồ sơ sức khoẻ, lập kế hoạch và thực hiện tốt công tác theo dõi sức khỏe cho CBCNV.

+ TMP phối hợp với Trung tâm y tế của địa phương định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng và an toàn thực phẩm, cải thiện chất lượng bữa ăn, bố trí khu vực café, trà xanh phục vụ CBCNV. Trong năm, TMP không có trường hợp nào bị ngộ độc thực phẩm do chất lượng bữa ăn tại công ty.

- Về đảm bảo phúc lợi:

+ TMP đã xây dựng đầy đủ các quy chế, quy định để thực hiện chi trả lương, thưởng, phụ cấp và các chế độ khác cho người lao động, bao gồm: Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động, Quy chế trả lương, Quy chế Thi đua, khen thưởng, Quy chế sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quy chế tuyển dụng lao động, …

+ TMP thường xuyên duy trì tổ chức các hoạt động xã hội, văn hóa - thể thao cho CBCNV. Việc làm, thu nhập, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ nâng lương nâng bậc, chăm sóc sức khỏe của người lao động luôn được TMP quan tâm thực hiện.

+ Công đoàn, đoàn thanh niên phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt quy chế dân chủ; Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2025, các chế độ, chính sách, quyền làm chủ của người lao động đã được thực hiện đúng quy định.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty tổ chức và cử CBCNV tham gia 5.196 lượt đào tạo với tổng kinh phí gần 1,4 tỷ đồng.

Trong đó, đào tạo trực tiếp và đào tạo nội bộ do Công ty và EVNGENCO2 tổ chức đạt 1.249 lượt, với các nội dung trọng tâm như an toàn vệ sinh lao động, đấu thầu, quản trị doanh nghiệp, thị trường điện, bảo trì Inverter, quản lý cấp 3 và 4, tập huấn pháp luật, IEC 61850 và IEC 60870-5-104, Deep Learning, trí tuệ nhân tạo, lãnh đạo bền vững và các chuyên đề về vận hành, sửa chữa,…

Bên cạnh đó, hình thức đào tạo qua E-learning thu hút 3.947 lượt CBCNV, tập trung vào các nội dung như văn hóa EVN, an toàn thông tin, huấn luyện sơ cấp cứu tại nơi làm việc,…Tính đến nay, bình quân lượt đào tạo đạt 36,21 lượt/người.

6.6. Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Cùng với mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, TMP luôn quan tâm và tích cực tham gia các cuộc vận động quyên góp, ủng hộ các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo do các tổ chức đoàn thể tổ chức vận động; hỗ trợ kinh phí cho nhiều chương trình, hoạt động xã hội tại địa phương.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh

Chưa thực hiện.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Phân tích tổng quan về hoạt động của TMP

- Về sản xuất điện: Sản lượng của Công ty vượt kế hoạch do điều kiện thủy văn thuận lợi hơn so với kế hoạch.

- Hoạt động về ứng dụng công nghệ 4.0, mua sắm tài sản, tìm kiếm các hợp đồng dịch vụ,..được TMP triển khai thực hiện theo kế hoạch.

- Kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ so với cùng kỳ và kế hoạch năm như sau:

+ Công ty mẹ:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2024	Năm 2025		Thực hiện năm 2025 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025
I	Sản lượng điện						
1	SL điện sản xuất	triệu kWh	821	732	824	113%	100%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	815	727	820	113%	101%
II	Tổng doanh thu	Tr. đồng	750.281	703.460	712.924	101%	95%
III	Tổng chi phí	Tr. đồng	331.433	362.720	350.475	97%	106%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	418.847	340.740	362.449	106%	87%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	352.527	289.890	303.783	105%	86%

Trong năm 2025, TMP đã hoàn thành và vượt một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2024	TH 2025	TH năm 2025 so với TH 2024
I	Sản lượng điện				
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	903	925	102%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	898	921	103%
II	Tổng doanh thu	Tr. đồng	831.334	822.381	99%
III	Tổng chi phí	Tr. đồng	405.721	435.805	107%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	425.612	386.576	91%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	355.153	323.055	91%

Trong năm 2025, kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của TMP giảm so với cùng kỳ năm 2024, chủ yếu là do doanh thu của công ty mẹ giảm so với cùng kỳ.

1.2 Những tiến bộ TMP đã đạt được

- Trong công tác quản lý:

+ TMP tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự quản lý, bố trí lại lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.

+ TMP cập nhật, xây dựng các quy chế quản lý nội bộ, lưu đồ giải quyết công việc phù hợp với chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Trong công tác kiểm soát:

+ Tất cả các bộ phận trong TMP đều duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO vào công tác quản lý nhằm kiểm soát mục tiêu chất lượng của từng bộ phận, đảm bảo hoàn thành mục tiêu chất lượng của TMP.

+ TMP duy trì và cải tiến chương trình quản lý, đánh giá chất lượng công việc thông qua KPI.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

- Công ty mẹ:

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
TỔNG TÀI SẢN	**1.870.458**	**2.081.644**	**11%**
I.TÀI SẢN NGẮN HẠN	**906.919**	**1.144.582**	**26%**
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	92.017	130.133	41%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	447.000	762.000	70%
3.Các khoản phải thu ngắn hạn	366.021	247.396	-32%
4. Hàng tồn kho	391	1869	378%
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.490	3.183	114%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**963.538**	**937.063**	**-3%**
1. Các khoản phải thu dài hạn	37.535	22.955	-39%
2. Tài sản cố định	466.376	468.278	0%
3. Tài sản dở dang dài hạn	1.634	3.258	99%
4. Đầu tư tài chính dài hạn	453.154	438.154	-3%
5. Tài sản dài hạn khác	4.839	4.417	-9%

Tổng tài sản năm 2025 của Công ty mẹ tăng 11% so với năm 2024, trong đó chủ yếu là khoản tăng đầu tư tài chính ngắn hạn.

- Hợp nhất:

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
TỔNG TÀI SẢN	**2.024.931**	**2.252.006**	**11%**
I.TÀI SẢN NGẮN HẠN	**943.849**	**1.189.905**	**26%**
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	107.541	159.792	49%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	455.000	767.800	69%
3.Các khoản phải thu ngắn hạn	379.062	256.939	-32%
4. Hàng tồn kho	563,32	2.081	269%
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.683	3.294	96%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**1.081.082**	**1.062.101**	**-2%**
1. Phải thu dài hạn	895	955	7%
2. Tài sản cố định	754.957	731.585	-3%

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
3. Tài sản dở dang dài hạn	1.634	3.258	99%
4. Đầu tư tài chính dài hạn	310.559	314.859	1%
5. Tài sản dài hạn khác	13.038	11.443	-12%

Tổng tài sản năm 2025 của nhóm Công ty tăng 11% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó tăng chủ yếu là từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

- Công ty mẹ:

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
NỢ PHẢI TRẢ	**463.319**	**532.418**	15%
I. Nợ ngắn hạn	**188.903**	**309.360**	64%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	31.145	95.903	208%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	68.139	59.492	-13%
3. Phải trả người lao động	17.443	15.490	-11%
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	929	2.495	169%
5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	12.544	82.232	556%
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	50.854	50.854	0%
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.850	2.895	-63%
II. Nợ dài hạn	**274.416**	**223.059**	-19%
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	254.270	203.416	-20%
2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	20.146	19.643	-2%

- Hợp nhất:

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+)/ giảm (-)
NỢ PHẢI TRẢ	**485.027**	**558.974**	15%
I. Nợ ngắn hạn	**204.911**	**331.416**	62%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	34.912	101.612	191%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	71.024	63.887	-10%
3. Phải trả người lao động	22.217	23.151	4%
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	1.178	2.663	126%
5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	14.999	84.486	463%
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	51.904	52.054	0%
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.678	3.563	-59%
II. Nợ dài hạn	**280.116**	**227.559**	-19%
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	259.970	207.916	-20%
2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	20.146	19.643	-2%

Nợ phải trả trong năm 2025 tăng 15% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó tăng chủ yếu là khoản phải trả người bán, các khoản phải trả, phải nộp khác do công ty ghi

nhận các khoản phải trả khách hàng vào cuối năm và khoản tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, TMP duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý, chú trọng phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng nhân viên.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, TMP sẽ tiếp tục cập nhật, bám sát định hướng của các cơ quan có thẩm quyền, đồng thời hoàn thiện các thủ tục pháp lý, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và các điều kiện cần thiết để tham gia đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án nguồn điện.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Công tác phòng chống thiên tai:

Năm 2025, TMP đã làm tốt công tác chuẩn bị ứng phó mưa bão từ việc lập kế hoạch, triển khai phòng chống lụt bão, công tác điều tiết hồ chứa, xả lũ để không ảnh hưởng đến thiết bị, công trình và dân cư khu vực hạ lưu.

Đánh giá chung, kết quả vận hành trong mùa lũ năm 2025, công trình vận hành an toàn, tuân thủ các quy định.

- Công tác bảo vệ công trình Nhà máy Thủy điện Thác Mơ

TMP tiếp tục duy trì và thực hiện Quy chế phối hợp với Công an địa phương, UBND các xã, phường tiếp giáp với hành lang hồ trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn hồ chứa. TMP cũng tăng cường hoạt động kiểm tra, tổ chức các hội nghị tuyên truyền cộng đồng về pháp luật liên quan đến quản lý, vận hành an toàn công trình nhằm nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ công trình.

- Công tác bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường sinh thái cho khu vực thượng lưu, hạ lưu hồ Thác Mơ thông qua việc duy trì hoạt động thả cá giống xuống hồ làm phong phú thêm nguồn lợi thủy sản tại địa phương.

Trong năm, TMP triển khai các biện pháp quản lý chất thải, thu gom, phân loại và xử lý chất thải theo quy định hiện hành để bảo vệ môi trường, chấp hành tốt việc quản lý chất thải nguy hại, thu gom, phân loại, quản lý, bàn giao xử lý đúng quy định. TMP tuân thủ quy định quan trắc theo yêu cầu về đánh giá tác động môi trường.

TMP luôn tuân thủ Quy trình vận hành hồ chứa trong mùa khô, đảm bảo tưới tiêu cho hàng chục ngàn ha cây trồng, hoa màu khu vực hạ lưu nhà máy.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Ban lãnh đạo luôn quan tâm tới công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phối hợp với các đơn vị, bộ phận để bố trí lao động phù hợp, phát huy năng lực làm việc của CBCNV. Ngoài ra, ban lãnh đạo thường xuyên xem xét bổ sung các tiêu chí cụ thể, đo lường được trong thực hiện đánh giá năng lực người lao động.

- Ban lãnh đạo luôn quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của CBCNV. Công ty tổ chức các hoạt động hỗ trợ người lao động trong các ngày lễ, Tết; chăm lo sức khỏe cho người lao động thông qua việc tổ chức khám sức khỏe nghề nghiệp, mua bảo hiểm sức khỏe, tổ chức các hội thao tạo cơ hội giao lưu, rèn luyện sức khoẻ cho CBCNV.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

TMP luôn phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái thông qua việc tích cực thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đóng góp xây dựng nhà tình thương… tại địa phương nơi Công ty hoạt động.

TMP cũng thường xuyên thăm hỏi CBCNV hưu trí, các gia đình chính sách nhân ngày Thương binh- Liệt sĩ, các dịp lễ tết (02 Thương binh nặng 4/4), hỗ trợ giúp đỡ đồn biên phòng 781 - đơn vị TMP nhận đỡ đầu.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Về sản xuất kinh doanh: Dưới chỉ đạo của Ban điều hành, trong năm 2025, TMP đã đạt kết quả cụ thể như sau :

+ Kết quả kinh doanh năm 2025 (Công ty mẹ)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2024	Năm 2025		Thực hiện năm 2025 so sánh với (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH năm 2025	Thực hiện năm 2024
I	Sản lượng điện						
1	SL điện sản xuất	triệu kWh	821	732	824	113%	100%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	815	727	820	113%	101%
II	Tổng doanh thu	Triệu đồng	750.281	703.460	712.924	101%	95%
III	Tổng chi phí	Triệu đồng	331.433	362.720	350.475	97%	106%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	418.847	340.740	362.449	106%	87%
V	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	352.527	289.890	303.783	105%	86%

+ Kết quả kinh doanh năm 2025 (hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2024	TH 2025	TH năm 2025 so với TH 2024
I	Sản lượng điện				
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	903	925	102%
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	898	921	103%
II	Tổng doanh thu	Tr. đồng	831.334	822.381	99%
III	Tổng chi phí	Tr. đồng	405.721	435.805	107%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	425.612	386.576	91%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	355.153	323.055	91%

- Về công tác Thị trường điện: TMP đã hoàn thành tốt công tác tham gia thị trường điện, mang lại hiệu quả kinh tế cao trong năm 2025.

- Về công tác tài chính: TMP tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, đảm bảo hoạt động này luôn luôn minh bạch và tuân thủ pháp luật. TMP đã cân đối, tối ưu dòng tiền để thanh toán các chi phí phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

- Về ban hành các quy định quản trị nội bộ: Trong năm, TMP tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định quản trị nội bộ, tạo hành lang pháp lý, định hướng các hoạt động của TMP theo hướng khoa học, hợp lý theo các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, bảo đảm triển khai kịp thời, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Hội đồng quản trị ghi nhận Ban Tổng giám đốc đã chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành, giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn và hiệu quả, qua đó hoàn thành và vượt một số chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật chủ yếu được giao. Kết quả hoạt động trong năm không chỉ góp phần củng cố năng lực tài chính của Công ty, tạo nguồn lực cho tái đầu tư và mở rộng sản xuất, mà còn bảo đảm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, duy trì thu nhập ổn định cho người lao động và thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch đã được thông qua.

Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc TMP thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của đơn vị để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ hoạt động kinh doanh và những thành tích đã đạt được năm 2025, Hội đồng quản trị đã đưa ra kế hoạch và định hướng hoạt động của TMP trong năm 2026 như sau:

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

TMP dự kiến xây dựng kế hoạch sản xuất doanh năm 2026 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
I	**Sản lượng điện (nếu có)**	**Tr.kWh**	**762**
	Thủy điện		693
	Điện mặt trời		69
II	**Tổng doanh thu**	**Tr.đ**	**675.594**
1	Doanh thu ngành nghề kinh doanh chính:	Tr.đ	564.099
	Sản xuất điện		564.099
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	88.820
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	Tr.đ	22.675
III	**Tổng chi phí**	Tr.đ	**407.525**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Chi phí sản xuất điện	Tr.đ	392.731
2	Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đ	-
3	Chi phí Dịch vụ khác	Tr.đ	14.794
IV	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	**Tr.đ**	**268.070**
1	Tổng lợi nhuận không bao gồm CLTG	Tr.đ	268.069
1.1	Lợi nhuận SXKD chính (không bao gồm CLTG)	Tr.đ	211.956
1.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính và khác	Tr.đ	48.232
1.3	Lợi nhuận khác	Tr.đ	7.881
2	Lãi/lỗ CLTG (nếu có)	Tr.đ	-
V	**Lợi nhuận sau thuế**	**Tr.đ**	**228.968**
VI	**Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)**	**%**	**32,71%**
VII	**Cổ tức**	%	20%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của TMP sau khi được Đại hội cổ đông thường niên thông qua sẽ thực hiện công bố thông tin theo quy định.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

a) Thành viên và cơ cấu HĐQT:

- Danh sách:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TV.HĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch - Thành viên HĐQT không điều hành	22/06/2023	
2	Ông Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	30/09/2025	
3	Ông Nguyễn Văn Non	Thành viên HĐQT không điều hành	22/06/2023	30/09/2025
4	Ông Phạm Minh Trí	Thành viên HĐQT không điều hành	22/12/2023	
5	Ông Nguyễn Quang Quyền	Thành viên HĐQT không điều hành	22/06/2023	
6	Ông Lê Tuấn Hải	Thành viên HĐQT độc lập	22/06/2023	

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị có biến động về nhân sự. Tại thời điểm 31/12/2025, Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập.

Ông Lê Tuấn Hải đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ %	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó			
				Sở hữu	Đại diện		
1	Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch - Thành viên HĐQT không điều hành	14.537.600	1.000	14.536.600	21%	
2	Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	10.902.450	-	10.902.450	16%	Bắt đầu là TV.HĐQT từ 30/09/2025
2	Nguyễn Văn Non	Thành viên HĐQT không điều hành	10.902.450	-	10.902.450	16%	Kết thúc là TV.HĐQT từ 30/09/2025
3	Phạm Minh Trí	Thành viên HĐQT không điều hành	10.902.450	-	10.902.450	16%	
4	Nguyễn Quang Quyền	Thành viên HĐQT không điều hành	29.843.740	-	29.843.740	43%	
5	Lê Tuấn Hải	Thành viên HĐQT độc lập	-			0%	

- Chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh tại công ty khác
1	Huỳnh Văn Khánh	Chủ tịch	Không
2	Nguyễn Lê Hoàng	Thành viên	Không
3	Nguyễn Văn Non	Thành viên	Từ tháng 1/2025 đến tháng 9/2025: Không Từ tháng 10/2025: Chánh Văn phòng -Tổng công ty Phát điện 2
4	Phạm Minh Trí	Thành viên	Không
5	Nguyễn Quang Quyền	Thành viên	-Phó Tổng giám đốc tại CTCP Cơ điện Lạnh -Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Thác Bà -Thành viên HĐQT CTCP Nhiệt điện Phả Lại -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh tại công ty khác
			-Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện miền Trung.
6	Lê Tuấn Hải	Thành viên	-Giám đốc Kỹ thuật tại CTCP Cơ điện Lạnh -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Thác Bà -Thành viên HĐQT CTCP Nhiệt điện Phả Lại -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh -Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện miền Nam.

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

- Tiểu ban Hành chính - Nhân sự được thành lập theo Quyết định số 208/QĐ-TMP-HĐQT ngày 01/10/2018.
- Tiểu ban Tài chính - Kế hoạch được thành lập theo Quyết định số 207/QĐ-TMP-HĐQT ngày 01/10/2018.
- Tiểu ban Kỹ thuật - Đầu tư được thành lập theo Quyết định số 206/QĐ-TMP-HĐQT ngày 01/10/2018.

c) Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị TMP đã tổ chức 4 cuộc họp để thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Văn Khánh	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Lê Hoàng	1/4	25%	Bổ nhiệm TV.HĐQT ngày 30/09/2025
3	Ông Nguyễn Văn Non	3/4	75%	Miễn nhiệm TV.HĐQT ngày 30/09/2025
4	Ông Phạm Minh Trí	4/4	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Quyền	4/4	100%	
6	Ông Lê Tuấn Hải	4/4	100%	

Chi tiết các quyết định/nghị quyết của HĐQT như Phụ lục 01 đính kèm.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập, các tiểu ban:

- Thành viên HĐQT độc lập: tham mưu cho HĐQT các vấn đề về kỹ thuật và đầu tư của TMP. Thành viên HĐQT độc lập cũng là trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty.

- Các tiểu ban:

+ Hành chính - Nhân sự: Nghiên cứu, tham mưu, trợ giúp cho HĐQT về lĩnh vực Hành chính - Nhân sự.

+ Tài chính - Kế hoạch: Nghiên cứu, tham mưu, trợ giúp cho HĐQT về lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch.

+ Kỹ thuật - Đầu tư: Nghiên cứu, tham mưu, trợ giúp cho HĐQT về lĩnh vực Kỹ thuật - Đầu tư.

f) Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Toàn bộ thành viên HĐQT TMP đều đã tham gia khoá học về Quản trị Doanh Nghiệp.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

- Danh sách:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Nguyễn Khánh Linh	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 22/06/2023	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán
2	Bà Lai Lệ Hương	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 22/06/2023	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán - kiểm toán
3	Bà Đoàn Sử Ngọc Trân	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 22/06/2023	Thạc sĩ quản trị kinh doanh

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ %
			Tổng số	Trong đó		
				Sở hữu	Đại diện	
1	Lê Nguyễn Khánh Linh	Trưởng ban	0			
2	Lai Lệ Hương	Thành viên	0			
3	Đoàn Sử Ngọc Trân	Thành viên	0			

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, ban điều hành TMP theo nội dung của Điều lệ TMP và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT và tham dự các cuộc họp của HĐQT.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp, cụ thể:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Nguyễn Khánh Linh	4/4	100%	100%	
2	Bà Lai Lệ Hương	4/4	100%	100%	

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3	Bà Đoàn Sử Ngọc Trân	4/4	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Hội đồng Quản trị	**-**	**-**
Ông Huỳnh Văn Khánh	768.457.000	692.620.000
Ông Nguyễn Văn Non (Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc từ ngày 01/10/2025)	559.874.000	663.643.000
Ông Nguyễn Quang Quyền	124.262.000	107.172.000
Ông Lê Tuấn Hải	124.262.000	107.172.000
Ông Phạm Minh Trí	621.314.000	590.912.000
Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	**1.942.074.000**	**1.723.298.000**
Ông Nguyễn Lê Hoàng (Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc từ ngày 01/10/2025)	234.222.000	-
Ông Nguyễn Hùng Lượng (Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 01/12/2025)	569.538.000	590.912.000
Ông Đinh Văn Sơn	621.314.000	590.912.000
Bùi Thị Kim Na	517.000.000	541.474.000
Ban kiểm soát	**-**	**-**
Bà Lê Nguyễn Khánh Linh	642.338.000	611.374.000
Bà Lai Lệ Hương	124.262.000	107.172.000
Bà Đoàn Sử Ngọc Trân	124.262.000	107.172.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và những người liên quan: Không có phát sinh.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Các giao dịch với bên liên quan đã được HĐQT xem xét, phê duyệt theo đúng thẩm quyền, cụ thể như sau:

Đơn vị	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Mua hàng hóa, dịch vụ	**16.833.106.845**	**11.314.204.097**
Công ty Điện lực Đồng Nai - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Nam TNHH	4.510.425.618	4.274.165.732
Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2 ("PECC2")	425.812.783	406.481.481
Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3 ("PECC3")	11.396.476.731	4.417.777.778
Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh	65.424.177	192.239.355

Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1 ("PECC1")	81.551.172	-
Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	353.416.364	-
Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 4 ("PECC4")	-	619.259.259
Công ty Viễn thông Điện lực và Công nghệ Thông tin	-	304.583.145
Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrơsa	-	322.000.000
Công ty Cổ phần Cơ điện Điện lực Đồng Nai	-	220.000.000
Tổng Công ty Điện lực Miền Nam TNHH ("EVNSPC")	-	174.943.304
Công ty Thủy điện Sông Bung	-	382.754.043
Cổ tức được chia	**48.674.997.400**	**73.514.197.400**
Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrơsa	8.808.197.400	8.808.197.400
Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên	21.952.000.000	10.976.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Khai thác Hồ thủy điện Thác Mơ	34.800.000	-
Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình	15.000.000.000	30.000.000.000
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	2.700.000.000	23.625.000.000
Công ty Cổ phần Cơ điện Điện lực Đồng Nai	180.000.000	105.000.000
Lãi cho vay		
Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên	2.366.778.452	3.158.396.918
Thu tiền cho vay	**14.640.000.000**	**14.640.000.000**
Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên	14.640.000.000	14.640.000.000
Chuyển nhượng khoản đầu tư tại công ty liên kết	**-**	**240.000.000**
Công ty Cổ phần Đầu tư Khai thác Hồ thủy điện Thác Mơ	-	240.000.000

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

TMP thực hiện quản trị công ty theo các quy định hiện hành áp dụng đối với công ty niêm yết.

TMP chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/01/2008, cổ phiếu được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2009. Cơ cấu điều hành và quản trị của TMP được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống quản trị của TMP được kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban điều hành luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng. Ngoài ra, với kinh nghiệm lâu năm trong ngành sản xuất và kinh doanh điện, đội ngũ quản trị của Công ty luôn nỗ lực hạn chế tối đa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán

Ý kiến của Kiểm toán viên - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về báo cáo tài chính hợp nhất của TMP như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 29 của Báo cáo tài chính, trong đó mô tả tại ngày lập Báo cáo tài chính, Công ty không đáp ứng điều kiện cơ cấu cổ đông của công ty đại chúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi.".

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (bao gồm hợp nhất và Công ty mẹ) kèm theo.

(Chi tiết Báo cáo tài chính đã được kiểm toán được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: www.tmhpp.com.vn.)./.

Nơi nhận:
- UBCKNN;
- Sở GDCK TP.HCM;
- CT.HĐQT (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

Nguyễn Lê Hoàng

Phụ lục 1
NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT
(Đính kèm báo cáo số: /BC-TMP ngày /04/2026)

Stt	Ngày Văn bản	Số Văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	23/01/2025	50/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với các bên có liên quan năm 2024	100%
2	23/01/2025	51/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua danh sách giao dịch với các bên có liên quan dự kiến năm 2025	100%
3	06/03/2025	162/NQ-HĐQT	Nghị quyết họp HĐQT phiên 1 năm 2025	100%
4	06/03/2025	163/NQ-HĐQT	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
5	11/03/2025	174/QĐ-HĐQT	Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
6	17/03/2025	185/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 tại Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình	100%
7	31/03/2025	242/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua báo cáo tài chính năm 2024 và nội dung giải trình kết quả kinh doanh năm 2024 đã kiểm toán	100%
8	02/04/2025	255/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các nội dung biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên	100%
9	18/04/2025	302/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các nội dung biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrơsa	100%
10	21/04/2025	313/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
11	13/05/2025	373/QĐ-HĐQT	Giao nhiệm vụ thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc, đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
12	22/05/2025	396/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các nội dung biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cơ điện - Điện lực Đồng Nai	100%
13	05/06/2025	434/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua thời gian, địa điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
14	06/06/2025	442/QĐ-HĐQT	Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ – Lần sửa đổi 01	100%
15	17/06/2025	458/NQ-HĐQT	Nghị quyết họp HĐQT phiên 2 năm 2025	100%

Stt	Ngày Văn bản	Số Văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	26/06/2025	490/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các nội dung biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác Hồ Thủy điện Thác Mơ	100%
17	30/06/2025	509/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với các bên có liên quan	100%
18	04/07/2025	530/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua chi trả cổ tức phần còn lại năm 2024	100%
19	08/07/2025	539/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch năm 2025 của TMP	100%
20	14/07/2025	550/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với các bên có liên quan – Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 (PECC3)	100%
21	14/07/2025	552/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua việc thay đổi mẫu dấu Công ty theo địa chỉ hành chính mới	100%
22	28/07/2025	574/NQ-HĐQT	HĐQT Thông qua các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với các bên có liên quan	100%
23	30/07/2025	586/NQ-HĐQT	Nghị quyết họp HĐQT phiên 3 năm 2025	100%
24	12/08/2025	605/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
25	25/08/2025	611/QĐ-HĐQT	Thành lập Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường 2025 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ - Lần sửa đổi 01	100%
26	26/09/2025	700/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkrơsa	100%
27	26/09/2025	702/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 3	100%
28	01/10/2025	727/QĐ-HĐQT	Hội đồng quản trị thôi giao nhiệm vụ Tổng giám đốc TMP	100%
29	01/10/2025	728/QĐ-HĐQT	Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc TMP	100%
30	06/10/2025	747/QĐ-HĐQT	Ban hành Điều lệ Công ty - Lần sửa đổi 11	100%
31	06/10/2025	748/QĐ-HĐQT	Phê duyệt bổ sung kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	100%
32	06/10/2025	750/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với Công ty Cổ phần Tư vấn xây	100%

Stt	Ngày Văn bản	Số Văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			dựng Điện 3	
33	24/10/2025	773/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 2	100%
34	24/10/2025	775/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1	100%
35	07/11/2025	790/NQ-HĐQT	Nghị quyết họp HĐQT phiên 4 năm 2025	100%
36	24/11/2025	817/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ với Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương (AVC)	100%
37	11/12/2025	843/NQ-HĐQT	HĐQT thông qua tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 của TMP	100%